

Tuyên Quang, ngày 27 tháng 11 năm 2020

Số: 77/KH-SNN

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT

Căn cứ Văn bản số 1005/SNV-CCHC-VTLT ngày 16/11/2020 của Sở Nội vụ về việc báo cáo kết quả công tác CCHC năm 2020 và nội dung xây dựng kế hoạch CCHC năm 2021.

Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2021, như sau:

I. MỤC TIÊU

100% văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) được tham mưu ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, đảm bảo tiến độ và chất lượng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

100% thủ tục hành chính (TTHC) được trình công bố kịp thời, đầy đủ, chính xác; niêm yết công khai, minh bạch, đúng quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “Một cửa”, trên Trang thông tin điện tử của Sở và Cổng thông tin điện tử tỉnh; 100% TTHC được tiếp nhận, giải quyết đúng quy định.

Tiếp tục đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

100% văn bản đi, đến của Sở (trừ văn bản mật) được số hóa, tiếp nhận và phát hành trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành.

Thực hiện duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

Thực hiện tham mưu xây dựng VBQPPL đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, đảm bảo tiến độ và chất lượng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; phân công rõ trách nhiệm của từng phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở trong việc tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện VBQPPL được ban hành. Thường xuyên thực hiện kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa các VBQPPL lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi

bỏ những VBQPPL có nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của địa phương.

Kịp thời cập nhật và đăng tải các VBQPPL có liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn trên Trang thông tin điện tử.

Tổ chức thi hành các VBQPPL đảm bảo kịp thời, hiệu quả và đánh giá thực trạng, kiến nghị các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức về công tác kiểm soát TTHC, đảm bảo các TTHC được triển khai thực hiện đúng quy định.

Niềm yết, công khai đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết/quản lý của Sở tại Bộ phận “Một cửa” và Trang thông tin điện tử ngay sau khi UBND tỉnh ban hành quyết định công bố TTHC.

Thực hiện tiếp nhận và xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính; nâng cao chất lượng rà soát, kiến nghị phương án đơn giản hóa TTHC nhằm giảm thời gian, chi phí giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp.

Ứng dụng công nghệ thông tin vào thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện xin lỗi các cá nhân, tổ chức khi chậm trả kết quả giải quyết TTHC theo quy định (nếu có).

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

Tổ chức triển khai thực hiện sắp xếp lại cơ cấu tổ chức các phòng chuyên môn, các Chi cục trực thuộc Sở khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đề án.

Tiếp tục triển khai xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tinh gọn theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; thực hiện nghiêm việc đánh giá cán bộ, công chức, đưa ra khỏi bộ máy những cán bộ, công chức không hoàn thành nhiệm vụ, không đáp ứng yêu cầu công việc được giao.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế công chức giai đoạn 2019 - 2021 và Kế hoạch tinh giản số lượng người làm việc giai đoạn 2019 - 2021 và đến năm 2030.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; thực hiện quản lý, bố trí sử dụng cán bộ, công chức đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả;

thực hiện các chế độ, chính sách đảm bảo quyền lợi cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn, bản lĩnh chính trị và năng lực công tác đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trước khi được bổ nhiệm lãnh đạo quản lý để đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; thực hiện tuyển dụng, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm đã được phê duyệt.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nghiêm Chi thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chi thị số 06/CT-UBND ngày 25/10/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện nghiêm quy định không uống rượu, bia trong giờ làm việc và không điều khiển phương tiện cơ giới tham gia giao thông khi đã uống rượu, bia vượt quá nồng độ cho phép.

5. Cải cách tài chính công

Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính Phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

Thực hiện công khai, minh bạch Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý tài sản công đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ theo quy định của nhà nước và được thống nhất thực hiện thông qua kiểm soát chi tại Kho bạc.

6. Hiện đại hoá nền hành chính

6.1. Về ứng dụng công nghệ thông tin

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành; triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 -2020, định hướng đến năm 2025; tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ; thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước phục vụ công tác quản lý, điều hành, xử lý công việc và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

6.2. Áp dụng ISO trong hoạt động hành chính

Thực hiện duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tổ chức cán bộ

Chủ trì tham mưu tổ chức thực hiện các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; phối hợp với các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở và các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính trên Trang thông tin điện tử và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Tham mưu xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính tại các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở; theo dõi, đôn đốc và định kỳ hàng quý, 6 tháng, một năm tổng hợp, tham mưu báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính với UBND tỉnh.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Chủ trì tham mưu tổ chức thực hiện các nội dung về công tác cải cách tài chính công; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

3. Văn phòng Sở

Chủ trì tham mưu tổ chức thực hiện các nội dung về cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa nền hành chính trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở; Phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường công tác tuyên truyền về cải cách hành chính.

4. Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung kế hoạch này, xây dựng kế hoạch tổ chức công tác cải cách hành chính tại đơn vị; đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện công tác cải cách hành chính; kịp thời phản ánh những kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính. Định kỳ hàng quý (*trước ngày 15 của tháng cuối quý*), 6 tháng (*trước ngày 15/6*) và một năm (*trước ngày 20/11*) báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính về Sở Nông nghiệp và PTNT.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ (tổng hợp);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở (thực hiện);
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Công Hàm

NỘI DUNG PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021

(Kèm theo Kế hoạch số 77/KH-SNN ngày 27/11/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

STT	Nội dung	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ				
1	Thường xuyên thực hiện kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa các VBQPPL, kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ những VBQPPL có nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của địa phương	Kế hoạch, Văn bản đề xuất	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
2	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn năm 2021	Kế hoạch, báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Theo kế hoạch
3	Thực hiện tham mưu xây dựng VBQPPL đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, đảm bảo tiến độ và chất lượng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Văn bản	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Theo kế hoạch
4	Cập nhật và đăng tải các VBQPPL có liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn trên Trang thông tin điện tử	Đăng tải	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
II	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
1	Ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Quý I/2021
2	Trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và PTNT	Tờ trình	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên

3	Niêm yết, công khai đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết/quản lý của Sở tại Bộ phận “Một cửa” và Trang thông tin điện tử	Niêm yết, đăng tải	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
4	Thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC (<i>đơn giản trình tự thực hiện, thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ, thời gian thực hiện...</i>)	Phương án đơn giản hóa TTHC	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
5	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Văn bản	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên và chỉ đạo của UBND tỉnh
6	Thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa trong giải quyết TTHC theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	Văn bản	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
III	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY				
1	Tổ chức triển khai thực hiện sắp xếp lại cơ cấu tổ chức các phòng chuyên môn, các Chi cục trực thuộc Sở khi được UBND tỉnh phê duyệt đề án	Đề án	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Theo Quyết định của UBND tỉnh
2	Thực hiện giao biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập năm 2021; tiếp tục thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2019 - 2021 và đến năm 2030	Quyết định	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Theo Quyết định của UBND tỉnh
3	Đẩy mạnh cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT	Đề án, Quyết định	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
4	Tiếp tục xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tinh gọn theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW	Báo cáo	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên

IV	XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC				
1	Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2021 theo kế hoạch của UBND tỉnh	Quyết định cử đi đào tạo bồi dưỡng	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
2	Thực hiện tuyển dụng, bố trí, phân công nhiệm vụ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm phù hợp với trình độ chuyên môn	Kế hoạch	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
3	Tiếp tục thực hiện chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao và hỗ trợ công chức, viên chức đi đào tạo nâng cao trình độ	Văn bản, báo cáo	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
4	Rà soát, đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2021 và đăng ký nhu cầu thi nâng ngạch công chức năm 2021	Kế hoạch	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Quý I/2021
5	Lập danh sách đối tượng tinh giản biên chế đợt 6 tháng cuối năm 2021; đợt 6 tháng đầu năm 2022.	Văn bản	Phòng Tổ chức cán bộ	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Tháng 4 và tháng 10/2021
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
1	Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính Phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác	Văn bản, Báo cáo	Phòng KH- TC	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên

2	Thực hiện công khai, minh bạch Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý tài sản công đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ theo quy định của nhà nước và được thống nhất thực hiện thông qua kiểm soát chi tại Kho bạc	Văn bản, Báo cáo	Phòng KH- TC	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
VI	HIỆN ĐẠI HÓA NỀN HÀNH CHÍNH				
1	Tăng cường ứng dụng CNTT, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành; triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ	Kế hoạch, Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
2	Tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ; thực hiện việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước phục vụ công tác quản lý, điều hành, xử lý công việc và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.	Văn bản, Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
3	Thực hiện áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 9001:2015 vào hoạt động của các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Văn bản, Báo cáo	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở	Thường xuyên
4	Xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Theo KH của UBND tỉnh